

**PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN PHÂN PHỐI  
CÔNG TY ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA**

**Tuần thứ 44 năm 2025 (Từ ngày 27/10/2025 đến ngày 02/11/2025)**

***Kính gửi:***

- Các Đội Quản lý điện trực thuộc;
- Xí nghiệp lưới điện cao thế Khánh Hòa;
- Công ty TNHH Điện lực Du Long.

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BCT ban hành ngày 01/02/2025 của Bộ Công Thương về việc Quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng;

Căn cứ Thông tư số 46/2025/TT-BCT ban hành ngày 06/08/2025 của Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định trình tự ngừng, giảm mức cung cấp điện, Thông tư số 05/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống truyền tải điện, phân phối điện và đo đếm điện năng và Thông tư số 06/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều độ, vận hành, thao tác, xử lý sự cố, khởi động đen và khôi phục hệ thống điện quốc gia.

Công ty Điện lực Khánh Hòa thông báo Phương thức vận hành hệ thống điện tuần 44/2025, bao gồm các nội dung như sau:

**1. Mục tiêu**

Vận hành hệ thống điện thuộc phạm vi quản lý vận hành của Công ty Điện lực Khánh Hòa đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục, ổn định, đảm bảo chất lượng điện năng và kinh tế.

## 2. Dự báo nhu cầu phụ tải

### 2.1. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 44:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
$P_{\max}$ [MW]	133,02	134,63	136,92	132,43	132,25	133,44	133,62	136,92
$P_{\min}$ [MW]	86,76	88,7	88,42	90,23	89,85	87,66	86,52	86,52
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,701	2,684	2,826	2,672	2,632	2,645	2,527	18,687

### 2.2. Dự báo nhu cầu phụ tải tuần 45:

Ngày	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	$P_{\max}/\min/A_{\text{tổng}}$
$P_{\max}$ [MW]	132,79	133,84	135,58	132,87	133,71	132,56	132,45	135,58
$P_{\min}$ [MW]	86,26	90,12	89,56	88,75	89,97	87,48	85,73	85,73
$A_{\text{ngày}}$ [tr.kWh]	2,635	2,684	2,739	2,587	2,654	2,623	2,551	18,473

\* **Ghi chú:** Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

### 2.3. Biểu đồ phụ tải: Theo Phụ lục đính kèm.

## 3. Kế hoạch đưa công trình mới vào vận hành: Không có.

## 4. Kết dây cơ bản lưới điện:

### a) Lưới điện 110kV:

Vận hành theo kết lưới do Trung tâm Điều độ HTĐ miền Trung ban hành:

- Tại trạm 110kV Ninh Thuận 1: MC 171, DCL 171-7 mở.
- Tại các trạm 110kV Tháp Chàm, Ninh Hải, Ninh Phước: DCL 100-9 mở.

### b) Kết lưới 22kV:

- Kết lưới cơ bản toàn Công ty thực hiện theo Phương án số 37/PA-KHoPC ngày 02/7/2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

- Kết lưới linh hoạt: Không có.

## 5. Đánh giá khả năng đảm bảo cung cấp điện:

Bảo đảm cung cấp điện; không xảy ra tình trạng thiếu hụt công suất, sản lượng điện năng.

## 6. Đánh giá nhu cầu thực hiện các chương trình điều chỉnh phụ tải điện

Không thực hiện sự kiện điều chỉnh phụ tải (DR).

## 7. Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện:

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 44/2025 không có công tác lưới 110kV và 31 công tác lưới trung, hạ áp. Các công tác chủ yếu: Thí nghiệm, kiểm định

định kỳ; xử lý tồn tại, kiểm khuyết; thay thế thiết bị; vệ sinh bảo dưỡng, sửa chữa, vệ sinh hotline thiết bị và ĐD bằng nước áp lực cao,.....

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện theo Phụ lục đính kèm.

## 8. Kế hoạch huy động nguồn:

- Các NM thủy điện nhỏ phát theo biểu đồ huy động công suất, sản lượng tuần của KHoPC, biểu đồ huy động ngày của NSMO/CSO, EVNCPC và lệnh chỉ huy điều độ của Điều độ Khánh Hòa 1.

- Hệ thống ĐMTMN: Công suất đặt là 393,805 MWp, trong đó nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp là 321,713 MWp, đầu nối lưới hạ áp là 72,092MWp. KHoPC huy động công suất tối đa nguồn ĐMTMN đầu nối lưới hạ áp theo khả năng bức xạ; đồng thời, thực hiện huy động công suất nguồn ĐMTMN đầu nối lưới trung áp theo phương án của KHoPC, không vượt công suất phân bổ của EVNCPC.

- Hạn chế công suất phát của các nguồn điện trong vận hành để chống quá tải lưới điện khi có lệnh Điều độ.

- Trường hợp công suất khả dụng các nguồn điện không đáp ứng được nhu cầu phụ tải, NSMO/CSO phối hợp các Công ty Điện lực thực hiện điều hòa, tiết giảm phụ tải điện để đảm bảo hệ thống điện vận hành an toàn, tin cậy.

Công ty Điện lực Khánh Hòa dự báo công suất, sản lượng tuần 44/2025 của các nguồn điện thuộc quyền điều khiển như sau:

Nhà máy	Công suất đặt (MW)	Pmax dự kiến huy động (MW)	Sản lượng huy động dự kiến (kWh)
Sông Ông	8,1	8,1	965.301
Thượng Sông Ông	7,5	7,5	749.150
Thượng Sông Ông 1	6,6	6,6	607.471
Tân Mỹ 2	14,0	14,0	1.743.065
Tân Mỹ	10,0	10,0	1.568.825

**Ghi chú:** Nguồn phát phụ thuộc lưu lượng nước về nhà máy.

## II. CÁC YÊU CẦU TRONG VẬN HÀNH:

1. Khi xảy ra mất cân đối cung cầu trên hệ thống điện miền Trung, Điều độ Công ty và các đơn vị quản lý vận hành thực hiện theo Phương án đã được duyệt của Công ty Điện lực Khánh Hòa.

2. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, kiểm tra thiết bị, đường dây để kịp thời phát hiện và khắc phục khiếm khuyết, hạn chế tối đa sự cố, đảm bảo cung cấp điện an toàn, liên tục.

3. Các đơn vị quản lý vận hành lưới điện tăng cường công tác giám sát, theo dõi các đường dây 22kV, MBT tại các trạm 110kV mang tải cao do ảnh hưởng nguồn ĐMTMN để kịp thời xử lý nguy cơ quá tải gây sự cố.

4. Tăng cường việc tiết kiệm điện. Lựa chọn phương án/hình thức tuyên truyền tiết kiệm điện hiệu quả, phù hợp với từng đặc điểm địa phương. Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng Trung ương và địa phương để tăng cường tuyên truyền về tiết kiệm điện.

5. Tăng cường công tác bảo vệ HLATEDCA. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tại địa phương trong việc thực hiện, công tác tuyên truyền và xử lý.

6. Thực hiện nghiêm túc việc huy động nguồn điện mặt trời mái nhà theo yêu cầu của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và Thị trường điện quốc gia, Tổng công ty Điện lực miền Trung để đảm bảo an toàn hệ thống điện./.

***Nơi nhận:***

- Ban KT-EVN CPC (báo cáo);
- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Các đơn vị trực thuộc Công ty (để biết);
- Website Công ty ĐLKH (công bố);
- Lưu: VT, ĐĐ (V.Hải.03).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Tiên**

## PHỤ LỤC

(kèm theo Công văn số: /KHoPC-ĐĐ ngày 24/10/2025)

### Phụ lục I.

#### Tổng kết tình hình vận hành tuần 42/2025

Trong tuần tình hình cung cấp điện trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Công ty Điện lực Khánh Hòa ổn định, công tác tính toán và chỉ huy vận hành hệ thống điện đáp ứng được nhu cầu của phụ tải.

#### 1. Phụ tải và nguồn điện:

##### 1.1. Phụ tải:

HTĐ	Tuần		Tuần 42/41 [%]
	42/2025	41/2025	
$A_{tuần}$ [tr.kWh]	18,596	18,017	103,21
$A_{ngày\ tb}$ [tr.kWh]	2,657	2,574	103,21
$A_{ngày\ max}$ [tr.kWh]	2,903	2,834	102,43
$A_{ngày\ min}$ [tr.kWh]	2,510	2,436	103,05
$P_{max}$ [MW]	136,02	140,75	96,64
$P_{min}$ [MW]	92,65	92,68	99,96

Lũy kế sản lượng của KhoPC tính đến ngày 19/10/2025:

A [tr.kWh]	2025	2024	2025/2024 [%]
Phụ tải KHoPC	787,208	686,058	114,74

##### 1.2. Nguồn điện:

###### a) Công suất, sản lượng nguồn điện

Cơ cấu nguồn	Tuần				Tuần 42/41 [%]	
	42/2025		41/2025			
	$P_{max}$ [MW]	A [tr.kWh]	$P_{max}$ [MW]	A [tr.kWh]	$P_{max}$	A
Hệ thống	131,53	4,898	135,22	4,538	97,27	107,94
NMTĐ thuộc điều khiển	44,56	5,096	44,42	5,155	100,32	98,86
ĐMTMN	230,56	8,602	172,93	8,324	133,32	103,33
Tổng	136,02	18,596	140,75	18,017	96,64	103,21

###### b) Lũy kế và sản lượng nguồn điện tính đến ngày 19/10/2025:

Sản lượng [tr.kWh]	2025	2024	2025/2024 [%]
Hệ thống	153,035	163,409	93,65
NMTĐ thuộc điều khiển	184,474	102,181	180,54
ĐMTMN	449,698	420,468	106,95
Tổng	787,208	686,058	114,74

## 2. Tình hình vận hành lưới điện:

### 2.1. Sự cố lưới điện:

- Lưới điện 110kV: Không xảy ra sự cố.
- Lưới điện 22kV: Xảy ra 02 vụ sự cố kéo dài.

### 2.2. Tình hình mang tải các MBA 110kV

Stt	MBA 110kV	Sđịnh mức (MVA)	Iđịnh mức (A)	I <sub>max</sub> thực tế (A)	Mang tải (%)
1	T1 Tháp Chàm	63	316	138	43,7
2	T2 Tháp Chàm	63	316	148	46,8
3	T1 Ninh Hải	40	201	116	57,7
4	T2 Ninh Hải	25	126	46	36,5
5	T1 Ninh Phước	40	201	124	61,7
6	T2 Ninh Phước	25	126	62	49,2
7	T1 Ninh Sơn	25	126	104	82,5
8	T2 Ninh Sơn	25	126	98	77,8
9	T1 KCN Du Long	40	201	58	28,9
10	T2 KCN Du Long	40	201	30	14,9
11	T1 Ninh Thuận 1	25	126	72	57,1

### 2.3. Phụ tải các xuất tuyến 22kV:

Trạm Tháp Chàm						Trạm Ninh Sơn			Trạm KCN Du Long		
MBA T1			MBA T2			MBA T1, T2			MBA T1, T2		
Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)	Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)	Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)	Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)
471TC	-8,0	4,1	472TC	-10,1	10,3	471NS	-3,4	2,8	471DL	-13,0	8,2
473TC	7,2	8,8	474TC	-6,9	6,9	473NS	-5,3	2,5	478DL	4,7	5,1
475TC	5,4	7,3	476TC	-10,1	4,5	475NS	0,0	0,0			
477TC	-13,3	1,1	478TC	8,2	10,3	472NS	6,3	6,4			
479TC	-8,3	0,4									
Trạm Ninh Hải			Trạm Ninh Phước						Trạm Ninh Thuận 1		
MBA T1, T2			MBA T1			MBA T2			MBA T1		
Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)	Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)	Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)	Tuyến	P <sub>max</sub> ngày (MW)	P <sub>max</sub> đêm (MW)
471NH	1,6	1,9	471NP	-11,2	0,6	472NP	-7,5	1,0	471NT1	-7,0	4,1
473NH	-13,5	7,0	473NP	-8,4	6,8	474NP	0,0	0,0	473NT1	-8,7	8,4
477NH	-9,4	3,7	475NP	7,1	7,3	476NP	0,0	0,0	477NT1	1,9	2,1
479NH	10,1	11,3	477NP	-6,1	4,0	478NP	-6,3	2,2			
472NH	6,4	8,0									
476NH	-2,6	1,2									
478NH	0,5	0,6									

\* Ghi chú: Dấu “-” thể hiện chiều công suất chuyển tải từ lưới trung áp lên lưới 110kV.

**2.4. Chất lượng điện áp:** Điện áp trên lưới nằm trong ngưỡng quy định, không có hiện tượng cao/thấp áp xảy ra.

### 3. Tình hình mang tải cao tuần

**Đường dây:**

TT	Đường dây	I <sub>định mức</sub> [A]	I <sub>thực tế</sub> [A]	So sánh [%]	Nguyên nhân
<b>Đường dây 110kV:</b>					
1	174/NMĐMT CMX - 175/NMTĐ Đa Nhim	405	396	98	Nguồn điện phát cao
2	171/NMTĐ Hạ Sông Pha 1 - 173/NMTĐ Đa Nhim	459	444	97	Nguồn điện phát cao
3	172/T110 Ninh Sơn - 172/NMTĐ Hạ Sông Pha 1	510	442	86	Nguồn điện phát cao
4	174/T220 Tháp Chàm 2 - 171/T110 Tháp Chàm	710	612	86	Nguồn điện phát cao
5	175/Trạm cắt 110kV Hậu Sanh - 172/NMĐG Chính Thắng	710	604	85	Nguồn điện phát cao

**Máy biến áp:**

TT	Trạm biến áp	MBA	I <sub>định mức</sub> [MVA]	I <sub>thực tế</sub> [MVA]	So sánh [%]	Nguyên nhân
<b>Trạm biến áp 110kV:</b>						
1	T110 Ninh Sơn	T1	126	105	83	Nguồn thủy điện nhỏ và năng lượng tái tạo phát cao

## Phụ lục II.

### Phụ lục II.1: Kế hoạch vận hành nguồn điện

#### II.1.1. Kế hoạch huy động nhà máy điện thuộc quyền điều khiển tuần 44/2025

Giờ	Công suất [MW] và Sản lượng [tr.kWh] dự kiến							
	P <sub>đặt</sub>	27/10/2025	28/10/2025	29/10/2025	30/10/2025	31/10/2025	01/11/2025	02/11/2025
00:30	46,2	44,9	44,7	44,8	44,7	44,7	44,7	44,7
01:00	46,2	44,9	44,7	44,8	44,7	44,7	44,7	44,7
01:30	46,2	44,7	44,7	44,8	44,7	44,6	44,7	44,7
02:00	46,2	44,7	44,7	44,7	44,7	44,6	44,7	44,7
02:30	46,2	44,7	44,7	44,7	44,7	44,6	44,7	44,7
03:00	46,2	44,7	44,7	44,7	44,9	44,6	44,7	44,6
03:30	46,2	44,7	44,7	44,7	44,9	44,6	44,6	44,7
04:00	46,2	44,7	44,7	44,7	44,9	44,6	44,6	44,6
04:30	46,2	44,6	44,7	44,7	44,9	44,7	44,6	44,6
05:00	46,2	44,7	44,8	45,1	44,9	44,8	45,1	44,6
05:30	46,2	42,7	42,8	43,1	42,9	42,8	43,1	43,1
06:00	46,2	42,7	42,8	43,0	42,9	42,8	44,0	44,0
06:30	46,2	42,7	42,6	43,0	42,9	42,8	44,0	44,0
07:00	46,2	42,7	42,6	43,0	42,9	42,6	44,0	44,0
07:30	46,2	41,7	41,6	41,7	41,7	41,6	43,6	43,6
08:00	46,2	41,7	41,6	41,7	41,7	41,6	43,6	43,5
08:30	46,2	41,6	41,6	41,7	41,7	41,6	41,6	41,6
09:00	46,2	41,6	41,6	41,7	41,7	41,6	41,6	41,7
09:30	46,2	41,6	41,6	41,7	41,7	41,6	41,6	41,7
10:00	46,2	41,6	41,6	41,7	41,7	41,6	41,6	41,7
10:30	46,2	40,8	40,8	40,8	40,9	40,8	40,8	40,9
11:00	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
11:30	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
12:00	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
12:30	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
13:00	46,2	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8	40,8
13:30	46,2	40,9	40,8	40,8	40,8	40,8	40,9	40,8
14:00	46,2	43,8	43,7	43,7	43,7	43,8	43,8	43,7
14:30	46,2	43,8	43,8	43,7	43,7	43,8	43,8	43,7
15:00	46,2	43,8	43,8	43,7	43,7	43,8	43,8	43,7
15:30	46,2	43,8	43,8	43,7	43,7	43,8	43,8	43,7
16:00	46,2	43,8	43,8	43,7	43,7	43,8	43,8	43,7
16:30	46,2	45,2	45,2	45,1	45,1	45,2	45,2	45,1
17:00	46,2	45,3	45,2	45,5	45,4	45,2	46,0	46,1
17:30	46,2	45,3	45,2	45,5	45,4	45,2	46,0	46,1
18:00	46,2	45,3	45,2	45,5	45,4	45,2	45,9	46,1
18:30	46,2	45,3	45,2	45,4	45,2	45,2	45,9	46,1
19:00	46,2	45,3	45,2	45,4	45,2	45,2	45,9	46,0
19:30	46,2	45,3	45,2	45,4	45,2	45,2	45,9	46,0
20:00	46,2	45,3	45,2	45,4	45,2	45,2	45,9	46,0
20:30	46,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2
21:00	46,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2
21:30	46,2	45,1	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1
22:00	46,2	45,1	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1
22:30	46,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1
23:00	46,2	45,3	45,2	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1
23:30	46,2	45,3	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1	45,1
24:00	46,2	45,3	45,2	45,2	45,2	45,2	45,1	45,2
<b>Ngày [tr.kWh]</b>		<b>0,786</b>	<b>0,786</b>	<b>0,787</b>	<b>0,787</b>	<b>0,786</b>	<b>0,791</b>	<b>0,791</b>

**PHỤ LỤC:**

- Căn cứ Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần thứ 44 đã được Công ty Điện lực Khánh Hòa phê duyệt;
- Căn cứ được sự cho phép của Cấp điều độ miền (*đối với các thiết bị thuộc quyền kiểm tra*);
- Căn cứ đánh giá an ninh hệ thống điện ngắn hạn và tình hình thực tế của hệ thống điện;

Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện tuần 44/2025 như sau:

**a) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa nguồn điện:**

STT	ĐƠN VỊ QL VH	TÊN NHÀ MÁY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				TỔ MÁY, TUABINE, INVERTER/NHÀ MÁY	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
1	Không										

**b) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện 110kV:**

STT	ĐƠN VỊ QL VH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẦN CÔ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
1	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	27/10/2025	17h00	28/10/2025	5h30	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	- Thi công di dời dây dẫn, dây chống sét từ trụ hiện hữu lên trụ xây lắp mới (từ trụ 44XLM đến trụ 65XLM). - Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 33XLM đến trụ 44XLM. - Thu hồi trụ cũ tách khỏi vận hành: Trụ 51HH, 52HH.			X
2	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	28/10/2025	17h00	29/10/2025	5h30	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	- Thi công di dời dây dẫn, dây chống sét lên trụ xây lắp mới từ trụ 44XLM đến trụ 65XLM. - Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 44XLM đến trụ 54XLM. - Kéo 01 dây mới đưa lên xà trụ xây lắp mới (phía 02 mạch A, B) từ trụ 44XLM đến trụ 54XLM dài 2.148 mét (không đầu dây).			X
3	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	29/10/2025	17h00	30/10/2025	5h30	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	- Thi công di dời dây dẫn, dây chống sét lên trụ xây lắp mới từ trụ 44XLM đến trụ 68XLM; - Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 54XLM đến 65XLM; - Thu hồi trụ cũ tách khỏi vận hành: trụ 33hh - Kéo 01 dây mới đưa lên xà trụ xây lắp mới (phía 02 mạch A, B) từ trụ 44XLM đến 65XLM dài 2.410 mét (không đầu dây).			X

STT	ĐƠN VỊ QLVH/ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ	TÊN TRẠM BIẾN ÁP/TÊN ĐƯỜNG DÂY	THỜI GIAN DỰ KIẾN				THIẾT BỊ TRẠM BIẾN ÁP/ĐƯỜNG DÂY CẦN CÔ LẬP	NỘI DUNG CÔNG TÁC	LƯU Ý	KẾ HOẠCH	
			Bắt đầu		Kết thúc					THÁNG	TUẦN
			Ngày	Giờ	Ngày	Giờ					
4	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	30/10/2025	17h00	31/10/2025	5h30	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	- Thi công đưa dây dẫn, dây chống sét lên trụ xây lắp mới từ trụ 44XLM đến trụ 68XLM; - Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 30A đến trụ 33XLM; - Thu hồi trụ cũ tách khỏi vận hành: trụ 65hh, 66hh, 29hh (BTLT) - Kéo 01 dây mới đưa lên xà trụ xây lắp mới (phía 02 mạch A, B) từ trụ 30A đến 33XLM dài 429 mét			X
5	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	31/10/2025	17h00	01/11/2025	5h30	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	- Thi công di dời dây dẫn, dây chống sét lên trụ xây lắp mới từ trụ 44XLM đến trụ 68XLM; - Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 30A đến trụ 33XLM; - Thu hồi trụ cũ tách khỏi vận hành: trụ 65hh, 66hh, 29hh (BTLT) - Kéo 01 dây mới đưa lên xà trụ xây lắp mới (phía 02 mạch A, B) từ trụ 30A đến 33XLM dài 429 mét (không đầu dây).			X
6	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	01/11/2025	17h00	02/11/2025	5h30	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	- Thi công di dời dây dẫn, dây chống sét lên trụ xây lắp mới từ trụ 65XLM đến trụ 72XLM (pha C trụ 72XLM); - Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 65 đến trụ 72XLM; - Thu hồi trụ cũ tách khỏi vận hành. - Kéo 01 dây mới đưa lên xà trụ xây lắp mới (phía 02 mạch A, B) từ trụ 65 đến 72XLM dài 1.506 mét; (không đầu dây).			X
7	Điều độ Khánh Hòa 1	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	02/11/2025	17h00	03/11/2025	5h30	Đường dây 110kV 174 Tháp Chàm 2 - 171 Tháp Chàm	- Thi công di dời dây dẫn, dây chống sét lên trụ xây lắp mới từ trụ 72XLM đến trụ 73XLM (giao chéo đường sắt); - Căng lại dây khoảng néo hoàn thiện từ trụ 72XLM đến 73XLM; - Kéo 01 dây mới đưa lên xà trụ xây lắp mới từ trụ 72XLM đến 72XLM dài 533 mét; (không đầu dây).			X

**c) Kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện lưới điện trung, hạ áp**

Ngày	Thời gian		Đơn vị quản lý vận hành	Đơn vị công tác	Nội dung công tác	Phạm vi công tác	Địa điểm công tác	Biện pháp an toàn	Phạm vi mất điện	Số lượng KH mất điện
	Bắt đầu	Kết thúc								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	12
27/10/2025 Thứ hai	14:00	17:00	PR	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì môi nối trung áp pha B tại trụ 476TC/37/ A74/08/01 không đảm bảo an toàn vận hành (cầu Isuzu)	Tuyến 479TC: Tại trụ 476TC/37/A74/08/01	Phường Đô Vinh	Cắt LBF 476TC-7/37/A74	Khách hàng: Trung đoàn 937	6
	7:15	12:00	PR	Đội TCXL & SCĐ/ TTTNĐ Ninh Thuận	Sang dây thu hồi trụ hạ áp trạm ĐÔNG MẾ 1 (SCL)	Trạm ĐÔNG MẾ 1: Tại trụ ĐMế 1/A10	Xã Mỹ Sơn	Cắt FCO trạm ĐÔNG MẾ 1	Một phần thôn Phú Thạnh - xã Mỹ Sơn	436
	7:30	17:00	NH	Tổ quản lý kỹ thuật	Bảo trì môi nối tại trạm, môi nối lèo hạ áp và khắc phục tiếp đất lắp lại dọc lưới hạ áp trạm ĐÔNG HẢI 3 (SCTX)	Tại trạm và dọc lưới hạ áp trạm ĐÔNG HẢI 3	Phường Đông Hải	Cắt FCO trạm ĐÔNG HẢI 3	Một phần các tổ dân phố: 16, 29 và 30 - phường Đông Hải	590
	8:30	10:30	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm, kiểm tra cách điện MBA và đo điện trở đất (SCTX)	Tại trạm ĐĐ SƠN HẢI 1	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm ĐĐ SƠN HẢI 1	Khách hàng: Công ty TNHH Phan Rang Xanh	1
	13:30	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm, kiểm tra cách điện MBA và đo điện trở đất (SCTX)	Tại các trạm: ĐĐ SƠN HẢI 3, ĐĐ SƠN HẢI 4 và ĐĐ SƠN HẢI 5	Xã Phước Dinh	Cắt LBF 471NT1-7/88	Các khách hàng: Công ty TNHH Phan Rang Xanh, Viễn thông Ninh Thuận - Chi nhánh Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và Huỳnh Thanh Sinh	5
	8:30	9:30	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm, điều chỉnh nấc MBA (SCTX)	Tại trạm THIÊN ĐỨC 1	Xã Thuận Nam	Cắt FCO trạm THIÊN ĐỨC 1	Một phần thôn Thiên Đức 1 - xã Thuận Nam	59

27/10/2025 Thứ hai	7:30	17:00	TN	Công ty Lộc Phát	- Cải tạo nhánh dây hạ áp từ 01 pha LVABC 3x95mm2 thành 03 pha LVABC 4x120mm2 (nhánh A). - Thay trụ đơn bằng trụ đôi BTLT 7,5m tại trụ ThĐức 2/B12. (ĐTXD)	Tại trụ trạm và đường dây hạ áp trạm THIÊN ĐỨC 2	Xã Thuận Nam	Cắt FCO trạm THIÊN ĐỨC 2	Một phần thôn Thiên Đức 2 - xã Thuận Nam	104
28/10/2025 Thứ ba	7:15	17:00	PR	Đội TCXL & SCĐ/ TTTTĐ Ninh Thuận	Sang dây và thu hồi trụ hạ áp (SCL)	Trạm HÙNG VƯƠNG: Từ trụ HVương B01/A01 đến trụ HVương B01/A03	Phường Phan Rang	Cắt FCO trạm HÙNG VƯƠNG	Đường Lê Hồng Phong: Khu vực từ số nhà 05 đến số nhà 39; đường Hùng Vương - tổ dân phố: 2, 36 - phường Phan Rang	373
	7:30	17:00	NH	Công ty Lộc Phát	Nâng cấp dây dẫn hạ áp trạm ĐÀM NẠI H2 (ĐTXD)	Tại trạm và lưới điện hạ áp trạm ĐÀM NẠI H2	Phường Ninh Chữ	Cắt FCO trạm ĐÀM NẠI H2	Một phần tổ dân phố: Khánh Tân, Khánh Giang - phường Ninh Chữ	219
	7:30	11:30	TN	Đội QLĐ Ninh Phước	- Cặp dây trung áp bị tura tại khoảng trụ 478NP/119 đến trụ 478NP/220. (SCTX) - Thay Ulcevic tại trụ 478NP/220.	Tuyến 472NP: Từ trụ 478NP/219 đến trụ 478NP/220	Xã Phước Hữu	Cắt: LBS 478NP/228; LTD 478NP-7/228	Các khách hàng: Công ty TNHH Năng lượng sạch Hậu Sanh, Công ty Cổ phần Green Energy Phước Hữu, Công ty TNHH Nông trại Vui về MK, Công ty TNHH Đại Hoàng Hà - Chi nhánh Ninh Thuận, Công ty Cổ phần Đầu tư Điện Phước Hữu và Công ty TNHH Điện Gió Phước Hữu - Duyên Hải 1	8
	7:30	11:30	NP					- Kiểm tra LBS 478NP/215 đang cắt; - Cắt LTD 478NP- 7/215		
	8:30	10:30	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm, kiểm tra cách điện MBA và đo điện trở đất (SCTX)	Tại trạm ĐĐ TỪ THIÊN 1	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm ĐĐ TỪ THIÊN 1	Khách hàng: Công ty TNHH Phan Rang Xanh	1
	13:30	15:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm, kiểm tra cách điện MBA và đo điện trở đất (SCTX)	Tại trạm ĐĐ TỪ THIÊN 3	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm ĐĐ TỪ THIÊN 3	Khách hàng: Công ty TNHH Phan Rang Xanh	1
	15:30	17:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm, kiểm tra cách điện MBA và đo điện trở đất (SCTX)	Tại trạm ĐĐ TỪ THIÊN 2	Xã Phước Dinh	Cắt FCO trạm ĐĐ TỪ THIÊN 2	Khách hàng: Công ty TNHH Phan Rang Xanh	1

28/10/2025 Thứ ba	9:00	10:00	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh bảo trì trạm, điều chỉnh nấc MBA (SCTX)	Tại trạm THƯƠNG DIÊM 2	Xã Cà Ná	Cắt FCO trạm THƯƠNG DIÊM 2	Một phần thôn Thương Diêm 2 - xã Cà Ná	40
	7:45	12:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI, TU	Tại trạm MT. ĐỨC CHÍ 2	Xã Thuận Nam	Cắt và tháo kẹp hotline LBFCO trạm MT. ĐỨC CHÍ 2	Khách hàng: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Đức Chí	1
	14:00	15:15	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay công tơ	Tại thùng trạm NHỊ HÀ 14	Xã Phước Hà	Cắt FCO trạm NHỊ HÀ 14	Một phần thôn Nhị Hà 1 - xã Phước Hà	23
	7:45	12:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Phát quang, vệ sinh lều và đầu nhánh dây khách hàng lưới điện hạ áp (SCTX)	Tại trụ trạm và dọc lưới điện hạ áp trạm TÂN LẬP 10	Xã Lâm Sơn	- Cắt FCO trạm TÂN LẬP 10; - Cắt FCO 472NS-7/74/10	Một phần thôn Tân Lập 1 - xã Lâm Sơn	56
	13:45	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Phát quang, vệ sinh lều và đầu nhánh dây khách hàng lưới điện hạ áp (SCTX)	Dọc lưới hạ áp trạm TÂN LẬP 14	Xã Lâm Sơn	Cắt FCO trạm TÂN LẬP 14	Một phần thôn Tân Lập 2 - xã Lâm Sơn	26
29/10/2025 Thứ tư	7:30	17:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh cách điện hotline đường dây trung áp và trạm biến áp (xe Isuzu)	Tuyến 473NT1: Từ trụ 473NT1/192 đến trụ 473NT1/255	Xã Phước Dinh	Khóa chức năng 79 REC 473NT1/192		
	8:00	11:30	TN	Tổ quản lý kỹ thuật	Sang dây hạ áp từ trụ PLập 2/C06/A09 sang trụ PLập 2/C14 và nhỏ trụ PLập 2/C06/A09 (SCTX)	Tại trụ: PLập 2/C14, PLập 2/C06/A09	Xã Thuận Nam	Cắt FCO trạm PHƯỚC LẬP 2	Một phần thôn Phước Lập-Tam Lang - xã Thuận Nam	164
	7:45	12:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Giảm công suất trạm biến áp từ 160kVA xuống 100kVA (SCTX)	Tại trạm NINH BÌNH 16 (trụ 473NS/13A/04)	Xã Ninh Sơn	Cắt LBF 473NS-7/13A/01	Một phần thôn 5 - xã Ninh Sơn	111
	7:45	12:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Tăng công suất trạm biến áp từ 100kVA thành 160kVA (SCTX)	Tại trạm TRIỆU PHONG 5 (trụ 477NS/39/19)	Xã Ninh Sơn	Cắt FCO trạm TRIỆU PHONG 5	Một phần thôn Triệu Phong 1 - xã Ninh Sơn	215
30/10/2025 Thứ năm	7:15	12:00	PR	Đội TCXL & SCD/TTTND Ninh Thuận	Sang dây và thu hồi trụ hạ áp (SCL)	Trạm PI NĂNG TẮC R1, tại trụ: PNTắc R1/B01, PĐức 4/B08 (giao lưới)	Phường Bảo An	Cắt FCO trạm: PI NĂNG TẮC R1, PHƯỚC ĐỨC 4	Tổ dân phố 3 - phường Bảo An	240

30/10/2025 Thứ năm	7:30	17:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh cách điện hotline đường dây trung áp, trạm biến áp (xe Isuzu)	Tuyến 473NT1: Từ trụ 473NT1/200/01 đến trụ 473NT1/200/20, từ trụ 473NT1/200/14 đến trụ 473NT1/200/14/08, từ trụ 473NT1/200/08 đến trụ 473NT1/200/08/10, từ trụ 473NT1/200/09 đến trụ trạm TÔM NAM CƯỜNG và từ trụ 472TC/236 đến trụ 472TC/256/04	Xã Phước Dinh	Khóa chức năng 79 tại REC 473NT1/192		
	7:30	17:00	TN	Tổ quản lý kinh doanh	Thay TI, TU	Tại trạm: MT. NÔNG NGHIỆP TIÊN TIẾN 2, MT. CƠ KHÍ TIÊN TIẾN 2	Xã Thuận Nam	Cắt: LBS 475NP/18, LBF 475NP-7/18	Khách hàng: Chi nhánh Ninh Thuận - Công ty TNHH Nông nghiệp Tiên Tiến, Chi nhánh Ninh Thuận - Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng Thương mại Tiên Tiến	2
	8:00	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh lèo và đầu nhánh dây khách hàng lưới điện hạ áp (SCTX)	Lưới điện hạ áp trạm SÔNG PHA 4	Xã Lâm Sơn	Cắt FCO trạm SÔNG PHA 4	Một phần thôn Lâm Bình - xã Lâm Sơn	43
31/10/2025 Thứ sáu	7:15	13:00	PR	Đội TCXL & SCĐ/TTTND Ninh Thuận	Thay trụ hạ áp (SCL)	Trạm THÀNH Ý 2: Tại trụ TÝ 2/A03	Phường Bảo An	Cắt FCO trạm THÀNH Ý 2	Một phần tổ dân phố Thành Ý - phường Bảo An	312
	7:15	12:00	PR	Đội TCXL & SCĐ/TTTND Ninh Thuận	Sang dây, thu hồi trụ hạ áp trạm TRUNG NỮ VƯƠNG 1 (SCL)	Trạm TRUNG NỮ VƯƠNG 1: Tại trụ TNVương 1/B06	Phường Phan Rang	Cắt FCO trạm TRUNG NỮ VƯƠNG 1	Đường 21 Tháng 8: Khu vực từ hẻm số 26 đến hẻm số 48 - tổ dân phố 14 - phường Phan Rang	306

31/10/2025 Thứ sáu	7:30	17:00	NP	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh cách điện hotline đường dây trung áp, trạm biến áp (xe Isuzu)	Tuyến 473NT1: Từ trụ 473NT1/228 đến trụ 473NT1/472TC/228/A36, từ trụ 473NT1/228/A18/01 đến trụ 473NT1/228/A18/11, từ trụ 473NT1/228/A21/01 đến trụ 473NT1/228/A21/19, từ trụ 473NT1/240 đến trụ 473NT1/240/15 và từ trụ 473NT1/240/05 đến trụ trạm NGUYỄN HỒ PHI	Xã Phước Dinh	Khóa chức năng 79 REC 473NT1/192		
	8:00	17:00	NS	Tổ quản lý kỹ thuật	Vệ sinh lèo và đầu nhánh dây khách hàng lưới điện hạ áp (SCTX)	Lưới điện hạ áp trạm TÂN LẬP 8	Xã Lâm Sơn	Cắt FCO trạm TÂN LẬP 8	Một phần thôn Tân Lập 2 - xã Lâm Sơn	82
01/11/2025 Thứ bảy	7:30	17:00	NH	Công ty XLĐ Hà Nội	Thu hồi trụ trung áp cũ và khắc phục các tồn tại trên lưới điện trung áp tuyến 473NH (KfW)	Từ trụ 473NH/231 đến trụ 473NH/465	Xã Vĩnh Hải	Cắt: REC 473NH/230, LTD 473NH-7/230	Một phần thôn Mỹ Tân 2; các thôn: Mỹ Hòa, Thái An 1, Thái An 2, Đá Hang, Cầu Gậy và Vĩnh Hy - xã Vĩnh Hải	3.292